

BẢN KÊ KHAI TÀI SẢN, THU NHẬP HÀNG NĂM

(Ngày tháng 12 năm 2025)

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Người kê khai tài sản, thu nhập

- Họ và tên: **NGUYỄN THỊ LAN HƯƠNG**
 - Ngày tháng năm sinh: 06/06/1982
 - Chức vụ/chức danh công tác: Hiệu trưởng
 - Cơ quan/đơn vị công tác: Trường mầm non số 2 Mùòng Mưòn
 - Nơi thường trú: Tổ 4 Khe Chít-Noong Bua, Phường Mùòng Thanh, Tỉnh Điện Biên
 - Số căn cước công dân hoặc giấy chứng minh nhân dân: 011182005796
- Ngày cấp: 17/7/2022 nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

2. Vợ hoặc chồng của người kê khai tài sản, thu nhập

- Họ và tên: **VŨ VĂN NIÊN**
 - Ngày tháng năm sinh: 02/10/1965
 - Nghề nghiệp: Công chức nghỉ hưu
 - Nơi làm việc: Kho bạc nhà nước huyện Nậm Pồ
 - Nơi thường trú: Tổ 4 Khe Chít-Noong Bua, Phường Mùòng Thanh, Tỉnh Điện Biên
 - Số căn cước công dân hoặc giấy chứng minh nhân dân: 038065043924
- Ngày cấp: 09/8/2021 nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

3. Con chưa thành niên (con đẻ, con nuôi theo quy định của pháp luật)

3.1. Con thứ nhất:

- Họ và tên: **VŨ HẢI NHƯ**
- Ngày tháng năm sinh: 12/02/2019
- Nơi thường trú: Tổ 4 Khe Chít-Noong Bua, Phường Mùòng Thanh, Tỉnh Điện Biên
- Số căn cước công dân hoặc giấy chứng minh nhân dân: 011319000451

II. THÔNG TIN MÔ TẢ VỀ TÀI SẢN

1. Quyền sử dụng thực tế đối với đất:

1.1. Đất ở:

1.1.1. Thửa thứ nhất: Thửa đất số: 91, tờ bản đồ số: 39

- Địa chỉ: Tổ 4 Khe Chít-Noong Bua, Phường Mùòng Thanh, Tỉnh Điện Biên

- Diện tích: 100m²
- Giá trị: 650 triệu đồng
- Giấy chứng nhận quyền sử dụng: Số CD 272952 do UBND Thành phố Điện Biên Phủ cấp ngày 27/7/2016; đứng tên ông Vũ Văn Niên
- Thông tin khác (nếu có): Làm nhà ở, Đất do 2 vợ chồng mua 27/07/2016

1.1.2. Thửa thứ 2: Thửa đất số 17b, tờ bản đồ số: 12(E_48_08-112-a-3) bản đồ địa chính xã Hoàng Kim lập năm 1996.

- Địa chỉ: Xã Nghĩa Phú, tỉnh Thanh Hóa.
- Diện tích: 198,4m²
- Giá trị: 750 triệu đồng
- Giấy chứng nhận quyền sử dụng: Số CV 723499 do UBND huyện Hoàng Hóa cấp ngày 01/6/2020; đứng tên ông Vũ Văn Niên
- Thông tin khác (nếu có): Đất bố mẹ chồng cho 01/06/2020

1.1.3. Thửa thứ 3: Thửa đất số: _____, tờ bản đồ số:

- Địa chỉ: Bản Mường Mươn 2, xã Mường Pồn, tỉnh Điện Biên. đứng tên bà Nguyễn Thị Lan Hương
- Diện tích: 120m²
- Giá trị: 220 triệu đồng
- Giấy chứng nhận quyền sử dụng: *(Chưa có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất)*
- Thông tin khác (nếu có): Bà Hương mua đất 18/03/2014

1.1.4. Thửa thứ 4: Thửa đất số 41.1 Tờ bản đồ số 337-c

- Địa chỉ: Đội 15 Xã Thanh Xương, Huyện Điện Biên (nay là Phường Mường Thanh- Tỉnh Điện Biên)
- Diện tích: 260 m²
- Giá trị: 900 triệu đồng
- Giấy chứng nhận quyền sử dụng: Số CM 011128 do UBND Huyện Điện Biên Phủ cấp ngày 11/12/2017; đứng tên ông Bùi Văn Nghĩa (Nhận chuyển nhượng QSD đất ngày 4/12/2025)
- Thông tin khác (nếu có):

1.2. Các loại đất khác:

1.2.1. Thửa thứ nhất:

- Loại đất:..... Địa chỉ:
- Diện tích:
- Giá trị:
- Giấy chứng nhận quyền sử dụng:
- Thông tin khác (nếu có):

1.2.2. Thửa thứ 2 (trở lên): Khai tương tự như thửa thứ nhất.

2. Nhà ở, công trình xây dựng:

2.1. Nhà ở:

2.1.1. Nhà thứ nhất:

- Địa chỉ: Tổ 4 Khe Chít-Noong Bua, Phường Mường Thanh, Tỉnh Điện Biên
- Loại nhà: Nhà ở riêng lẻ; cấp công trình: Cấp 4
- Diện tích sử dụng : 100m
- Giá trị: 500 triệu đồng
- Giấy chứng nhận quyền sở hữu: *(Chưa có giấy chứng nhận quyền sở hữu)*
 - Thông tin khác (nếu có): Nhà ở được xây năm 2017

2.1.2. Nhà thứ 2:

- Địa chỉ: Bản Mường Mươn 2, xã Mường Pồn, tỉnh Điện Biên.
- Loại nhà: Nhà ở riêng lẻ; cấp công trình: Cấp 4
- Diện tích sử dụng: 90m²
- Giá trị: 450 triệu đồng
- Giấy chứng nhận quyền sở hữu: *(Chưa có giấy chứng nhận quyền sở hữu)*
- Thông tin khác (nếu có): Nhà ở + Cho thuê, được xây năm 2019

2.2. Công trình xây dựng khác: Không

2.2.1. Công trình thứ nhất:

- Tên công trình:..... Địa chỉ:
- Loại công trình:..... Cấp công trình:
- Diện tích:.....
- Giá trị :
- Giấy chứng nhận quyền sở hữu:
- Thông tin khác (nếu có):

2.2.2. Công trình thứ 2 (trở lên): Kê khai tương tự như công trình thứ nhất.

3. Tài sản khác gắn liền với đất: không

3.1. Cây lâu năm: Không

- Loại cây:..... Số lượng:..... Giá trị:
- Loại cây:..... Số lượng:..... Giá trị:

3.2. Rừng sản xuất: Không

- Loại rừng:..... Diện tích:..... Giá trị:
- Loại rừng:..... Diện tích:..... Giá trị:

3.3. Vật kiến trúc khác gắn liền với đất:

- Tên gọi:..... Số lượng:..... Giá trị:

- Tên gọi:..... Số lượng:..... Giá trị:

4. Vàng, kim cương, bạch kim và các kim loại quý, đá quý khác có tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên.

5. Tiền (tiền Việt Nam, ngoại tệ) gồm tiền mặt, tiền cho vay, tiền trả trước, tiền gửi cá nhân, tổ chức trong nước, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam mà tổng giá trị quy đổi từ 50 triệu đồng trở lên.

- Tiền gửi tiết kiệm: 1.000.000.000 đồng + 70 triệu đồng tiền lãi ngân hàng

- Tiền mặt: 500 triệu đồng (Tiền bán nhà và đất ở: Đội C1b, xã Thanh Luông, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên).

- Tiền nghỉ chế độ 178 của ông Vũ Văn Niên: 900.000.000 đồng

6. Cổ phiếu, trái phiếu, vốn góp, các loại giấy tờ có giá khác mà tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên (khai theo từng loại):

6.1. Cổ phiếu

- Tên cổ phiếu:..... Số lượng:..... Giá trị:

- Tên cổ phiếu:..... Số lượng:..... Giá trị:

6.2. Trái phiếu:

- Tên trái phiếu:..... Số lượng:..... Giá trị:

- Tên trái phiếu:..... Số lượng:..... Giá trị:

6.3. Vốn góp:

- Hình thức góp vốn:..... Giá trị:

- Hình thức góp vốn:..... Giá trị:

6.4. Các loại giấy tờ có giá khác:

- Tên giấy tờ có giá:..... Giá trị:

- Tên giấy tờ có giá:..... Giá trị:

7. Tài sản khác mà mỗi tài sản có giá trị từ 50 triệu đồng trở lên, bao gồm:

7.1. Tài sản theo quy định của pháp luật phải đăng ký sử dụng và được cấp giấy đăng ký (tàu bay, tàu thủy, thuyền, máy ủi, máy xúc, ô tô, mô tô, xe gắn máy...):

- Tên tài sản: Ôtô HONDA, CR-V đã qua sử dụng, Biển số 27A-050-31; Số đăng ký 022545 do Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Điện Biên cấp ngày 25/7/2019; Giá trị 500 triệu đồng

Chủ sở hữu là ông Vũ Văn Niên

7.2. Tài sản khác (đồ mỹ nghệ, đồ thờ cúng, bàn ghế, cây cảnh, tranh, ảnh, các loại tài sản khác:

- Tên tài sản:..... Năm bắt đầu sở hữu:..... Giá trị:

- Tên tài sản:..... Năm bắt đầu sở hữu:..... Giá trị:

8. Tài sản ở nước ngoài:

9. Tài khoản ở nước ngoài:

- Tên chủ tài khoản:....., số tài khoản:

- Tên ngân hàng, chi nhánh ngân hàng, tổ chức nơi mở tài khoản:

10. Tổng thu nhập giữa hai lần kê khai(28): 1.501.240.000

- Tổng thu nhập của người kê khai: 330.240.000
- Tổng thu nhập của vợ (hoặc chồng): 171.000.000 + 900.000.000 (Nghỉ chế độ 178)
- Tổng thu nhập của con chưa thành niên: Không
- Tổng các khoản thu nhập chung: 100 triệu (30 triệu đồng Cho thuê phòng trọ + 70 triệu đồng lãi ngân hàng)

III. BIẾN ĐỘNG TÀI SẢN, THU NHẬP; GIẢI TRÌNH NGUỒN GỐC CỦA TÀI SẢN, THU NHẬP TĂNG THÊM (29) (nếu là kê khai tài sản, thu nhập lần đầu thì không phải kê khai Mục này):.....

Loại tài sản, thu nhập	Tăng (30)/giảm (31)		Nội dung giải trình nguồn gốc của tài sản tăng thêm và tổng thu nhập
	Số lượng tài sản	Giá trị tài sản, thu nhập	
1. Quyền sử dụng thực tế đối với đất 1.1. Đất ở -Đội 15 Xã Thanh Xương, Huyện Điện Biên (nay là Phường Mường Thanh-Tỉnh Điện Biên) 1.2. Các loại đất khác 2. Nhà ở, công trình xây dựng 2.1. Nhà ở 2.2. Công trình xây dựng khác 3. Tài sản khác gắn liền với đất 3.1. Cây lâu năm, rừng sản xuất 3.2. Vật kiến trúc gắn liền với đất 4. Vàng, kim cương, bạch kim và các kim loại quý, đá quý khác có tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên 5. Tiền (tiền Việt Nam, ngoại tệ) gồm tiền mặt, tiền cho vay, tiền trả trước, tiền gửi cá nhân, tổ chức trong nước, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam mà tổng giá trị quy đổi từ 50 triệu đồng trở lên. - Tiền gửi ngân hàng 6. Cổ phiếu, trái phiếu, vốn góp, các loại giấy tờ có giá khác mà tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên (khai theo từng loại): 6.1. Cổ phiếu 6.2. Trái phiếu 6.3. Vốn góp 6.4. Các loại giấy tờ có giá khác 7. Tài sản khác có giá trị từ 50 triệu	260m2	900 triệu	Tăng thêm (mua bằng tiền nghỉ chế độ 178)
		+200 triệu	Tiết kiệm từ thu nhập của 2 vợ chồng

đồng trở lên: 7.1. Tài sản theo quy định của pháp luật phải đăng ký sử dụng và được cấp giấy đăng ký (tàu bay, tàu thủy, thuyền, máy ủi, máy xúc, ô tô, mô tô, xe gắn máy...). 7.2. Tài sản khác (đồ mỹ nghệ, đồ thờ cúng, bàn ghế, cây cảnh, tranh ảnh, các loại tài sản khác). 8. Tài sản ở nước ngoài. 9. Tổng thu nhập giữa hai lần kê khai(32).			+ 1.501.240 triệu -Thu nhập từ lương và các khoản phụ cấp: 501.240.000 đ. -Tiền nghỉ chế độ 178: 900 triệu -Tiền lãi ngân hàng + cho thuê nhà trọ: 100 triệu
---	--	--	--

Mường Pôn ngày tháng 12 năm 2025

NGƯỜI NHẬN BẢN KÊ KHAI

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ/chức danh)

Mường Pôn, ngày tháng 12 năm2025

NGƯỜI KÊ KHAI TÀI SẢN

(Ký, ghi rõ họ tên)

Lù Thị Phương Thảo

Nguyễn Thị Lan Hương

- Thông tin về tài sản: *Mô tả thông tin về tài sản như Hướng dẫn tại Phụ lục I, Nghị định 130/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ.*
- Thời điểm kê khai tài sản, thu nhập: *Ghi rõ ngày tháng năm kê khai*
- Thời điểm biến động (tăng, giảm) tài sản, thu nhập: *Ghi rõ ngày tháng năm phát sinh biến động tài sản và lý do biến động, giá trị tài sản tăng thêm.*
- Giải trình nguồn gốc hình thành về tài sản, thu nhập tăng thêm